

Bản án số: 50/2020/DS-ST

Ngày: 25 – 6 – 2020

V/v: Tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thừa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Anh

2. Bà Lê Thị Mỹ Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Võ Huỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2020/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Kim A, sinh năm: 1960

Cư trú tại: Ấp L, xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm: 1971

Cư trú tại: Ấp L, xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Hữu N, sinh năm: 1962

2. Chị Trần Thị Ngọc B, sinh năm: 1994

Cùng cư trú tại: Ấp L, xã T, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Bà Phạm Kim A, ông Trần Hữu N có mặt; bà Huỳnh Thị L, chị Trần Thị Ngọc B vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phạm Kim A trình bày:

Vào tối ngày 11/5/2019 bà có đến nhà Huỳnh Thị L để nói chuyện về việc bà L điện thoại cho chồng bà trước đó. Khi đến nhà bà L, bà đẩy cửa vào thì bị bà L ở trong nhà dùng cây gỗ đánh vào đầu bà gây thương tích. Bà được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã M, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa Hoàn Mỹ Cửu Long để điều trị. Thời gian điều trị từ ngày 11/5/2019 đến ngày 13/5/2019 thì ra viện. Theo kết luận giám định tỷ lệ thương tích của bà là 9% nhưng bà không yêu cầu xử lý hình sự, bà chỉ yêu cầu bà Huỳnh Thị L bồi thường trách nhiệm dân sự. Đồng thời trong thời gian điều trị thương tích từ ngày 11/5/2019 đến ngày 13/5/2019 nên bà và chồng không đi Hàn Quốc được, bà đã bị hủy 02 vé máy bay làm tổn thất số tiền 20.000.000đ bao gồm vé khứ hồi. Nay bà yêu cầu bà Huỳnh Thị L bồi thường cho bà với các khoản thiệt hại tổng cộng 27.629.000đ.

Tại phiên tòa, bà Phạm Kim A yêu cầu bà Huỳnh Thị L phải bồi thường thiệt hại các khoản cụ thể như sau:

- Tiền chi phí điều trị tại Trạm Y tế xã M 430.000đ.
- Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long 2.590.356đ.
- Tiền chẩn đoán hình ảnh để giám định vết thương 69.000đ.
- Tiền chi phí thuê xe đưa người bệnh đi điều trị 900.000đ.
- Tiền đi xe khách từ bệnh viện về nhà 70.000đ.
- Tiền chi phí đi lại của người nuôi bệnh 500.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần 3.000.000đ.
- Tiền vé máy bay phải hủy bỏ: 02 vé x 10.000.000đ/vé = 20.000.000đ (bao gồm vé khứ hồi).

Tổng cộng các khoản 27.559.356đ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Huỳnh Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận, công khai chứng cứ và hòa giải; cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Huỳnh Thị L đều vắng mặt không có lý do nên không ghi nhận được ý kiến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Hữu N trình bày:

Ông là chồng của bà Phạm Kim A. Ông và bà Kim A có đặt mua 02 vé máy bay đi Hàn Quốc thăm người thân; khởi hành ngày 12/5/2019 bao gồm vé khứ hồi. Tuy nhiên, vào ngày 11/5/2019 do bà Kim A và bà Huỳnh Thị L có xảy ra xô xát và bà L có đánh bà Kim A gây thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện từ ngày 11/5/2019 đến ngày 13/5/2019. Do đó, hai người không thể khởi hành đi Hàn Quốc theo đúng lịch trình nên bị hủy bỏ 02 vé máy bay, làm tổn thất số tiền 20.000.000đ (02 vé x 10.000.000đ/vé = 20.000.000đ). Ông cũng không thể đi Hàn Quốc được do phải lo chăm sóc, ở lại theo dõi tình trạng sức khỏe của vợ. Nay ông N thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu của bà Phạm Kim A. Ngoài ra, ông Nghĩ không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Ngọc B trình bày:

Chị là con ruột của bà Phạm Kim A. Trong thời gian bà Kim A đi điều trị tại bệnh viện do bị bà Huỳnh Thị L đánh gây thương tích, chị là người trực tiếp đi lại thăm và chăm sóc cho bà Kim A. Nay chị thống nhất với ý kiến trình bày và yêu cầu của bà Phạm Kim A. Ngoài ra, chị không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Huỳnh Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do; chị Trần Thị Ngọc B có đơn xin vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định.

Về nội dung vụ án: Hành vi của bà Huỳnh Thị L đánh bà Phạm Kim A gây thương tích là hành vi trái pháp luật, gây thiệt hại và tổn thất cho bà Kim A. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà Kim A là có căn cứ chấp nhận xem xét. Đối chiếu với quy định pháp luật về bồi thường thiệt hại thì yêu cầu của bà Kim A được chấp nhận các khoản chi phí hợp lý như sau: Chi phí điều trị tại Trạm Y tế xã M 430.000đ; chi phí điều trị tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long 2.590.356đ; tiền chẩn đoán hình ảnh 69.000đ; tiền thuê xe đưa người bệnh đi điều trị 900.000đ; tiền đi xe khách từ bệnh viện về nhà 70.000đ; tiền chi phí đi lại của người nuôi

bệnh 500.000đ; tiền tổn thất tinh thần 3.000.000đ. Đối với tiền vé máy bay bị hủy thì chỉ có căn cứ chấp nhận đối với vé máy bay của bà Kim A bị thiệt hại; còn vé máy bay của ông N thì không có căn cứ chấp nhận; vì nguyên nhân vé máy bay bị hủy đối với bà Kim A thiệt hại là do hành vi trái pháp luật của bà L gây ra nên bà Kim A không thể khởi hành theo lịch trình; còn phần của ông N thì do quan tâm lo lắng cho vợ nên ở lại và không khởi hành theo đúng lịch trình, đây là sự tự nguyện của ông không xuất phát từ hành vi trái pháp luật của bà L. Tổng cộng các khoản thiệt hại buộc bà L phải bồi thường cho bà Kim A số tiền 17.559.356đ. Về án phí, buộc đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1]. Các đương sự tranh chấp các khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe do có hành vi trái pháp luật gây ra. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”. Căn cứ theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

[2]. Đối với bị đơn bà Huỳnh Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa tiếp tục vắng mặt không lý do; chị Trần Thị Ngọc B có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại các Điều 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt họ nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Ngày 11/5/2019 bà Phạm Kim A có đến nhà bà Huỳnh Thị L để trao đổi về việc bà L điện thoại cho chồng bà là ông Trần Hữu N trước đó. Khi đến nhà bà L thì hai bên xảy ra xô xát; bà L dùng khúc cây gỗ đánh gây thương tích cho bà Kim A. Sau đó, bà Kim A được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị từ ngày 11/5/2019 đến ngày 13/5/2019.

Theo Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm số 37/TB-ĐTTH ngày 19/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Mỹ và Công văn số 18/CV-VKS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ; xác định bà Huỳnh Thị L có hành vi gây thương tích cho bà Phạm Kim A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%. Bà Phạm Kim A có đơn yêu cầu xử lý

hình sự theo quy định. Đến ngày 17/6/2019, bà Phạm Kim A có đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với bà Huỳnh Thị L; bà Kim A chỉ yêu cầu xử lý trách nhiệm dân sự có liên quan. Do hành vi trái pháp luật của bà L gây tổn hại sức khỏe cho bà Kim A đã phát sinh các khoản thiệt hại nên yêu cầu khởi kiện của bà Kim A là có căn cứ chấp nhận xem xét.

[3.2]. Theo quy định tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường...”; và theo quy định tại mục 1, Phần I Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, về nguyên tắc bồi thường chỉ phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố: “Phải có thiệt hại xảy ra; Phải có hành vi trái pháp luật; Phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật; Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại; Phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại”. Hành vi trái pháp luật của bà L đã có lỗi và trực tiếp gây tổn hại sức khỏe cho bà Kim A nên bà L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Kim A theo quy định pháp luật.

[3.3]. Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng thì các khoản thiệt hại theo yêu cầu của bà Kim A được chấp nhận bồi thường như sau:

- Tiền chi phí điều trị theo hóa đơn, toa thuốc tại Trạm Y tế xã M 430.000đ và tại Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long 2.590.356đ.
- Tiền chẩn đoán hình ảnh để giám định vết thương 69.000đ.
- Tiền chi phí thuê xe đưa người bệnh đi điều trị 900.000đ; tiền đi xe khách từ bệnh viện về nhà 70.000đ.
- Tiền chi phí đi lại của người nuôi bệnh 500.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần 3.000.000đ.

Đối với số tiền 20.000.000đ bà Kim A yêu cầu bồi thường do 02 vé máy bay bị hủy thì chỉ được xem xét chấp nhận đối với vé máy bay của bà Kim A bị hủy thiệt hại 10.000.000đ; phần vé máy bay của ông N bị hủy thiệt hại 10.000.000đ thì không được xem xét chấp nhận. Bởi lẽ, ngày 01/5/2019 bà Kim A có mua 02 vé máy bay đi Hàn Quốc (bao gồm vé khứ hồi) cho bà và ông N;

thời gian khởi hành vào ngày 15/5/2019, về ngày 10/8/2019 nhưng do xảy ra vụ việc nên bà Kim A không thể khởi hành theo đúng lịch trình. Còn đối với vé máy bay đã mua cho ông N thì nguyên nhân ông N không khởi hành theo lịch trình là vì ông quan tâm, lo lắng cho vợ nên không thể đi Hàn Quốc một mình. Do đó, xác định nguyên nhân thiệt hại đối với vé máy bay của ông N bị hủy không xuất phát từ hành vi trái pháp luật của bà L; ông N không khởi hành theo lịch trình đã đăng ký là sự tự nguyện của ông nên không có căn cứ chấp nhận khoản thiệt hại này theo yêu cầu khởi kiện của bà Kim A.

[4]. Từ những nhận định trên, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Kim A. Buộc bà Huỳnh Thị L bồi thường thiệt hại cho bà Phạm Kim A số tiền 17.559.356đ.

[5]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[6]. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn bà Huỳnh Thị L phải chịu 877.967đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Phạm Kim A được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Kim A.

2. Buộc bà Huỳnh Thị L phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà Phạm Kim A số tiền 17.559.356đ (mười bảy triệu năm trăm năm mươi chín ngàn ba trăm năm mươi sáu đồng).

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị L phải chịu 877.967đ (tám trăm bảy mươi bảy ngàn chín trăm sáu mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Bà Phạm Kim A được miễn án phí theo quy định.

4. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/6/2020). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Thừa